

Bản án số: 158/2021/HS-PT
Ngày 07-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài.

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 199/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Lê Văn Q do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q và các bị cáo khác đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn Q sinh năm 198x tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Mỹ L, xã Mỹ A, huyện Ch, tỉnh An Giang; nơi tạm trú: ấp Đ.T, xã T.L, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Trần Thị G; có vợ là bà Đỗ Bích Ng và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/5/2021 cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/3/2021, Lê Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 60S6 - 4272 chở theo vợ là bà Đỗ Bích N và con gái là Lê Thị Cẩm T, sinh năm 2016 đi từ nhà ở ấp Đ.T, xã T. L, huyện P, tỉnh Bình Dương đến cửa hàng Điện M.X (đường ĐT B, khu phố 2, thị trấn P.V, huyện P, tỉnh Bình Dương) thuộc Công ty cổ phần T để đăng ký sim 3G, bà Ng đứng bên ngoài đợi, Q và cháu T vào bên trong cửa hàng Điện MX. Tại đây, cháu Tiên đưa cho Q một điện thoại di động hiệu OPPO Reno 5, màu bạc, có dán mảnh giấy bên ngoài, Q đem điện thoại để trên bàn nhân viên hỗ trợ kỹ thuật, Q biết điện thoại OPPO Reno 5 là của cửa hàng Điện MX nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mang về để sử dụng. Lợi dụng sơ hở không có ai, Q đưa tay lên bàn lấy trộm điện thoại đưa cho cháu T kêu T mang ra ngoài đưa cho bà Đỗ Bích Ng. Sau đó, Q chở bà Ng và cháu T về nhà. Khoảng 16 giờ 30 phút, ông Trần Minh Ph nhân viên hỗ trợ kỹ thuật Công ty cổ phần T Điện MX phát hiện sự việc mất trộm điện thoại nên trình báo Công an thị trấn P.V. Quá trình làm việc, Lê Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp điện thoại di động OPPO Reno 5 màu bạc.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 03/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5, màu bạc có giá trị thực tế được Hội đồng thống nhất xác định là 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 5, màu bạc của ông Nguyễn Văn C; 01 (một) xe mô tô biển số 60S6 - 4272 do ông Phạm Văn B đứng tên chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKSPG ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2021/HS- ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 106, 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Ngày 28/9/2021, bị cáo Lê Văn Q kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn

luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm xác định, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Bị cáo Q phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Kháng cáo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Hình sự, sửa Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P theo hướng xử phạt bị cáo Lê Văn Q 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm.

Bị cáo Q không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/3/2021 tại cửa hàng Điện MX (ĐT B, khu phố 2, thị trấn P.V, huyện P, tỉnh Bình Dương) thuộc Công ty Cổ phần T, bị cáo Lê Văn Q có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 5 màu bạc, trị giá 4.000.000 (bốn triệu) đồng. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người không đi học nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương. Trường hợp của bị cáo Lê Văn Q đủ điều kiện để cho hưởng án treo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Kháng cáo của bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt như sau:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm, thời gian thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án phúc thẩm (ngày 07/12/2021)

Giao bị cáo Lê Văn Q về Ủy ban nhân dân xã T. L, huyện P, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Văn Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Văn Q không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện P(2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân xã T. L;
- Tổ Hành chính tư pháp (02);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sang